

BỘ VĂN HOÁ, THỂ
THAO VÀ DU LỊCH
Số: 41/2008/QĐ-
BVHTTDL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bản quyền tác giả

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 100/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Dân sự, Luật sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Bản quyền tác giả là cơ quan của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan trong cả nước theo đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Cục Bản quyền tác giả có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, cơ chế, chính sách, kế hoạch về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan; dự thảo các Điều ước quốc tế, cam kết quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. Trình Bộ trưởng quy định về việc cung cấp, hợp tác, đặt hàng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.
3. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền hợp pháp của nhà nước, tổ chức, cá nhân về quyền tác giả, quyền liên quan.
4. Quản lý quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng thuộc về nhà nước theo quy định của pháp luật.
5. Xây dựng và quản lý bộ máy về quyền tác giả, quyền liên quan; tổ chức bồi dưỡng cán bộ về quyền tác giả, quyền liên quan.
6. Hướng dẫn nghiệp vụ bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan cho cán bộ, công chức, viên chức của các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.
7. Hướng dẫn thực hiện các quy định chế độ nhuận bút về quyền tác giả, quyền liên quan của tác giả, chủ sở hữu tác phẩm văn học, nghệ thuật.
8. Quản lý các hoạt động chuyên môn của các tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan; quản lý hoạt động giám định quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật.
9. Cấp, cấp lại, đổi, hủy bỏ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan.
10. Tổ chức và phối hợp hoạt động giáo dục, tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, cơ chế, chính sách về quyền tác giả, quyền liên quan.
11. Tổ chức các hoạt động thông tin, thống kê, sổ đăng ký quốc gia, xuất bản công báo về quyền tác giả, quyền liên quan.